

Số: 1984/BC-GDDT

Cần Giờ, ngày 21 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO
Tổng kết kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện
Năm học 2020-2021

Căn cứ Công văn số 3534/GDDT-TrH ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tổ chức thi học sinh giỏi lớp 9 cấp Thành phố năm học 2020-2021;

Căn cứ Kế hoạch số 1509/KH-GDDT ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về tổ chức các kỳ thi, hội thi cấp trung học cơ sở năm học 2020-2021;

Phòng Giáo dục và Đào tạo báo cáo tổng kết kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện năm học 2020-2021 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Công tác bồi dưỡng, ôn thi và tổ chức kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo quan tâm chỉ đạo, đưa vào kế hoạch ngay từ đầu năm học và triển khai thực hiện ngay sau khi có văn bản chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Việc xây dựng kế hoạch, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đúng tiến độ quy định; phân công công việc cụ thể cho từng thành viên để chuẩn bị cho kỳ thi; thành lập Ban Chỉ đạo, Hội đồng ra đề thi, Hội đồng in sao đề thi, các Hội đồng coi thi, chấm thi, thanh tra thi đúng quy định, đúng tiến độ.

- Hướng dẫn các trường trung học cơ sở chọn, lập danh sách thí sinh dự thi trên cổng thông tin điện tử.

- Chuẩn bị địa điểm, cơ sở vật chất cho kỳ thi diễn ra thuận lợi, an toàn, nghiêm túc.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc lập danh sách thí sinh

Các trường đã lập danh sách thí sinh dự thi đúng đối tượng và điều kiện quy định. Tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế trong việc rà soát thông tin về số báo danh, và phòng thi của thí sinh (Trường THCS Cần Thạnh); thiếu thông tin trong phiếu báo danh dự thi của thí sinh (Trường THCS Tam Thôn Hiệp).

2. Hoạt động của Ban Chỉ đạo và Hội đồng của kỳ thi

- Ban Chỉ đạo kỳ thi đã triển khai và tổ chức phân công chuẩn bị, tiến hành kỳ thi, kiểm tra giám sát chặt chẽ các khâu trong quá trình tổ chức kỳ thi theo đúng chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ. Đã tổ chức họp với lãnh đạo Hội đồng coi thi

để lưu ý một số vấn đề cơ bản trong nghiệp vụ coi thi trước khi tiến hành công việc. Tổ chức cho các tổ chấm thi nhận xét đề thi, đáp án, biểu điểm.

- Hội đồng ra đề và Hội đồng in sao đề thi: thực hiện nghiêm túc chức trách nhiệm vụ và sự chỉ đạo của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ban Chỉ đạo kỳ thi; đảm bảo an toàn và bảo mật đề thi theo quy định.

Đề thi các môn có nội dung và mức độ được các tổ chấm đánh giá là sát chương trình, phù hợp với kỳ thi học sinh giỏi cấp huyện.

- Hội đồng coi thi: thực hiện công tác coi thi nghiêm túc, đúng quy định, nhưng vẫn còn một vài giám thị coi thi chưa ghi đầy đủ dữ liệu vào biên bản coi thi; một số giám thị không tham gia cuộc họp kết thúc kỳ thi (Trường THCS Long Hoà Tam Thôn Hiệp, Cần Thạnh và An Thới Đông);

Tổng số thí sinh đăng ký dự thi là 210 học sinh; số thí sinh vắng mặt là 01 học sinh (môn Ngữ văn).

- Hội đồng chấm thi: có mặt đầy đủ, thực hiện chấm thi nghiêm túc theo quy định; công tác hồi phách, lên điểm và tổ chức kiểm dò được thực hiện nghiêm túc, không mắc sai sót.

3. Đánh giá về công tác tổ chức kỳ thi học sinh giỏi

Công tác tổ chức được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, đúng quy định.

4. Kết quả kỳ thi

a. Tính theo môn thi:

Stt	Môn thi	Số thí sinh dự thi	Số thí sinh đạt điểm 5 trở lên	Tỉ lệ (%)	Ghi chú
1	Ngữ văn	60	31	51.6	
2	Toán	23	09	39.1	
3	Tiếng Anh	41	07	17.1	
4	Vật lý	14	02	14.3	
5	Hóa học	20	03	15.0	
6	Sinh học	08	03	37.5	
7	Địa lý	07	03	42.9	
8	Lịch sử	19	09	47.4	
9	Tin học	17	17	100	
Tổng cộng:		209	94	44.9	

b. Tính theo đơn vị trường:

Stt	Trường THCS	Số thí sinh đăng ký thi	Số thí sinh dự thi	Số thí sinh đạt điểm 5 trở lên/Số HS dự thi	Tỉ lệ	Ghi chú
1	An Thới Đông	36	35	12	34.3	
2	Bình Khánh	59	59	33	55.9	
3	Cần Thạnh	34	34	16	47.1	
4	Doi Lâu	14	14	09	64.2	
5	Long Hoà	22	22	08	36.4	
6	Lý Nhơn	14	14	03	21.4	

7	Tam Thôn Hiệp	24	24	11	37.5	
8	THCS – THPT Thanh An	07	07	02	28.6	
Tổng cộng:		210	209	94	44.9	

c. Kết quả công nhận học sinh giỏi cấp huyện

- Giải Nhì: 07 học sinh, chiếm tỉ lệ 3.5% so với tổng số học sinh dự thi
- Giải Ba: 16 học sinh, chiếm tỉ lệ 7.6% so với tổng số học sinh dự thi
- Giải Khuyến khích: 71 học sinh, chiếm tỉ lệ 33.9% so với tổng số học sinh dự thi.

Tổng cộng chung: Số em được công nhận học sinh giỏi cấp huyện là 94 học sinh, chiếm tỉ lệ 44.9% trên tổng số học sinh dự thi (đính kèm danh sách).

III. KIẾN NGHỊ

Đề nghị Hiệu trưởng các trường tổ chức kiểm dò và điều chỉnh thông tin thí sinh dự thi học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện qua cổng thông tin điện tử để đảm bảo tính chính xác.

Tổ chức rút kinh nghiệm đối với những trường hợp còn mắc sai sót sau: việc lập danh sách thí sinh; việc rà soát danh sách phòng thi; việc in ấn phiếu báo danh dự thi; việc ghi số thứ tự bài thi sang mã phách bài thi; việc ghi vào phần của Hội đồng chấm; việc giám thị không dự tổng kết kỳ thi; việc giám khảo chưa ghi điểm tổng vào bài thi.

Trên đây là báo cáo tổng kết kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện năm học 2020-2021 cấp trung học cơ sở./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT: TP, PTP (THCS), các thành viên tổ THCS; Tổ Tài vụ (bà L.Trúc);
- Các trường THCS;
- Trường THCS-THPT Thanh An;
- Lưu: VT.



Trần Thị Hoàng Mai

UBND HUYỆN CẦN GIỜ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH KẾT QUẢ KỲ THI HỌC SINH GIỎI LỚP 9, NĂM HỌC 2020 - 2021

(Định kèm báo cáo số 1984/BC-GDDT ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ)



TT	Tên Trường	Môn Thi	Họ lót	Tên	Giới tính	Ngày	Tháng	Năm	Nơi sinh	KQ
1	THCS Lý Nhơn	Địa lý	VÕ LÊ THÀNH	ĐẠT	Nam	18	8	2006	Long An	H
2	THCS Bình Khánh	Địa lý	LÊ HOÀNG	NAM	Nam	3	3	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
3	THCS Tam Thôn Hiệp	Địa lý	LÊ THỊ TUYẾT	NHI	Nữ	30	10	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
4	THCS Tam Thôn Hiệp	Địa lý	NGUYỄN THỊ TUYẾT	NHU	Nữ	25	4	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
5	THCS và THPT Thạnh An	Địa lý	NGUYỄN TRƯỜNG NGỌC	SON	Nam	13	9	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
6	THCS Bình Khánh	Địa lý	ĐẶNG NGỌC ANH	THU	Nữ	6	9	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
7	THCS Lý Nhơn	Địa lý	NGUYỄN LÊ HỮU	TÌNH	Nam	19	10	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
8	THCS Cần Thạnh	Lịch sử	NGUYỄN PHẠM ĐÌNH	BẢO	Nam	12	1	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
9	THCS Cần Thạnh	Lịch sử	LÃ NGỌC BĂNG	CHÂU	Nữ	3	9	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
10	THCS Bình Khánh	Lịch sử	PHAN TUẤN	DUY	Nam	23	12	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
11	THCS Cần Thạnh	Lịch sử	VÕ THỊ THANH	DUYỄN	Nữ	5	3	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
12	THCS Bình Khánh	Lịch sử	NGUYỄN LÊ ANH	KHOA	Nam	3	4	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
13	THCS Cần Thạnh	Lịch sử	LÊ THỊ TUYẾT	LAN	Nữ	21	5	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải ba
14	THCS Tam Thôn Hiệp	Lịch sử	TRẦN NGUYỄN NGỌC	MAI	Nữ	23	6	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
15	THCS Bình Khánh	Lịch sử	NGUYỄN THỊ QUỲNH	NGA	Nữ	9	8	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
16	THCS An Thới Đông	Lịch sử	NGUYỄN TRỌNG	NGHĨA	Nam	20	11	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
17	THCS Bình Khánh	Lịch sử	VÕ THỊ HỒNG	NGỌC	Nữ	10	3	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
18	THCS Cần Thạnh	Lịch sử	HỒ NGÔ KỶ	NGUYỄN	Nữ	22	5	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
19	THCS Cần Thạnh	Lịch sử	VÕ THÀNH	NHÂN	Nam	28	1	2006	Bình Phước	H
20	THCS Tam Thôn Hiệp	Lịch sử	PHAN THỊ NGỌC	NHI	Nữ	11	7	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
21	THCS An Thới Đông	Lịch sử	ĐẶNG THỊ KIM	NHUNG	Nữ	31	5	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
22	THCS Dới Lầu	Lịch sử	LÊ THỊ TUYẾT	NHUNG	Nữ	12	10	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
23	THCS Cần Thạnh	Lịch sử	NGUYỄN HÙNG	PHÁT	Nam	8	3	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
24	THCS Bình Khánh	Lịch sử	NGUYỄN HỒNG BẢO	TRÂM	Nữ	18	7	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
25	THCS và THPT Thạnh An	Lịch sử	SÀM VĨNH	TUÔNG	Nam	12	3	2006	Cần Thơ	H
26	THCS Dới Lầu	Lịch sử	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	THUY	Nữ	22	4	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
27	THCS An Thới Đông	Hóa học	PHẠM KHÁNH	ĐĂNG	Nam	12	2	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải ba
28	THCS Long Hoà	Hóa học	LÊ PHÚC	HẬU	Nam	21	12	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải ba
29	THCS Tam Thôn Hiệp	Hóa học	NGUYỄN ĐẶNG QUỐC	HUY	Nam	27	7	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải nhì
30	THCS An Thới Đông	Hóa học	NGUYỄN ĐĂNG	KHOA	Nam	25	8	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK

31	THCS Cần Thạnh	Hóa học	LÊ ĐÔNG	KHOA	Nam	6	3	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
32	THCS Bình Khánh	Hóa học	NGUYỄN THUY NHẬT	LAN	Nữ	3	1	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
33	THCS Lý Nhơn	Hóa học	VÕ HỒNG	MINH	Nam	6	4	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
34	THCS Bình Khánh	Hóa học	TRẦN THỊ TUYẾT	MINH	Nữ	13	1	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
35	THCS Bình Khánh	Hóa học	PHẠM TRẦN TUẤN	NGUYỄN	Nam	10	3	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải nhì
36	THCS Bình Khánh	Hóa học	NGUYỄN THỊ YẾN	NHI	Nữ	19	3	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
37	THCS An Thới Đông	Hóa học	ĐẶNG QUỲNH	NHU'	Nữ	28	10	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
38	THCS Tam Thôn Hiệp	Hóa học	TRƯƠNG TẤN	PHÁT	Nam	4	12	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
39	THCS Tam Thôn Hiệp	Hóa học	CAO THANH	QUY	Nam	31	5	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
40	THCS An Thới Đông	Hóa học	ĐẶNG VĂN	TÀI	Nam	6	4	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
41	THCS Bình Khánh	Hóa học	NGUYỄN LƯƠNG BẢO	THUY	Nữ	14	6	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải ba
42	THCS và THPT Thạnh An	Hóa học	NGUYỄN TRUNG	TÍN	Nam	6	9	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
43	THCS Long Hoà	Hóa học	PHẠM NGUYỄN BẢO	TRÂM	Nữ	5	12	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
44	THCS Cần Thạnh	Hóa học	LÊ MINH	TRÍ	Nam	3	9	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải nhì
45	THCS Cần Thạnh	Hóa học	HUỲNH NGUYỄN NAM	TRUNG	Nam	30	5	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
46	THCS Lý Nhơn	Hóa học	VÕ THỊ XUÂN	TUYỀN	Nữ	31	8	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
47	THCS Cần Thạnh	Ngữ văn	HUỲNH HOÀNG	ANH	Nam	19	10	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
48	THCS Lý Nhơn	Ngữ văn	NGUYỄN CHÍ	BẢO	Nam	2	9	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
49	THCS Lý Nhơn	Ngữ văn	THẠCH NGUYỄN TRÚC	ĐÀO	Nữ	20	1	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
50	THCS Dơi Lầu	Ngữ văn	NGUYỄN THỊ HỒNG	ĐÀO	Nữ	7	12	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
51	THCS An Thới Đông	Ngữ văn	TRẦN THỊ MỸ	DUYỀN	Nữ	12	2	2006	Long An	Giải KK
52	THCS An Thới Đông	Ngữ văn	NGUYỄN HỒNG	HẠNH	Nữ	23	9	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
53	THCS An Thới Đông	Ngữ văn	VÕ MINH	HẬU	Nam	17	1	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
54	THCS An Thới Đông	Ngữ văn	HUỲNH THỊ HỒNG	HOA	Nữ	9	1	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
55	THCS An Thới Đông	Ngữ văn	NGUYỄN THỊ QUỲNH	HƯƠNG	Nữ	21	7	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
56	THCS Tam Thôn Hiệp	Ngữ văn	NGÔ TRƯỜNG THANH	HƯƠNG	Nữ	26	4	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
57	THCS Cần Thạnh	Ngữ văn	TẠ ĐOAN	HY	Nữ	21	9	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải ba
58	THCS Lý Nhơn	Ngữ văn	LƯU ANH	KHOA	Nam	24	1	2006	Tiền Giang	H
59	THCS Lý Nhơn	Ngữ văn	ĐỖ TUẤN	KIỆT	Nam	30	8	2006	Long An	H
60	THCS Dơi Lầu	Ngữ văn	NGUYỄN THỊ BÍCH	LAN	Nữ	4	11	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
61	THCS Bình Khánh	Ngữ văn	NGUYỄN HOÀNG THUY	LINH	Nữ	12	9	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
62	THCS Bình Khánh	Ngữ văn	VÕ THỊ KIM	LOAN	Nữ	28	9	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
63	THCS Lý Nhơn	Ngữ văn	PHẠM THỊ THẢO	LY	Nữ	28	7	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
64	THCS Cần Thạnh	Ngữ văn	ĐOÀN QUỲNH	MAI	Nữ	3	4	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
65	THCS Long Hoà	Ngữ văn	LÊ NGUYỄN TRÀ	MY	Nữ	28	11	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
66	THCS Long Hoà	Ngữ văn	PHAN THỊ HOÀNG	MY	Nữ	12	3	2006	Tiền Giang	H
67	THCS Cần Thạnh	Ngữ văn	VŨ NGỌC TRÀ	MY	Nữ	29	8	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải ba
68	THCS Cần Thạnh	Ngữ văn	ĐOÀN THỊ THÚY	NGÂN	Nữ	8	7	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK

69	THCS Bình Khánh	Ngũ văn	TRƯỜNG NGUYỄN PHƯƠNG	NGHI	Nữ	14	6	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
70	THCS Long Hoà	Ngũ văn	NGUYỄN HUỲNH BẢO	NGỌC	Nữ	7	12	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
71	THCS Cần Thạnh	Ngũ văn	NGUYỄN PHƯƠNG MỸ	NGỌC	Nữ	25	4	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
72	THCS An Thới Đông	Ngũ văn	ĐẶNG THỊ HỒNG	NGUYỄN	Nữ	30	4	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
73	THCS An Thới Đông	Ngũ văn	NGUYỄN THỊ XUÂN	NGUYỄN	Nữ	22	1	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
74	THCS Lý Nhơn	Ngũ văn	TRẦN THỊ THẢO	NGUYỄN	Nữ	11	1	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
75	THCS An Thới Đông	Ngũ văn	NGUYỄN VÕ THẢO	NHU	Nữ	7	1	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
76	THCS Bình Khánh	Ngũ văn	PHẠM THỊ HỒNG	NHUNG	Nữ	31	8	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
77	THCS Bình Khánh	Ngũ văn	LÊ PHẠM THẢO	NHUNG	Nữ	24	7	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
78	THCS Tam Thôn Hiệp	Ngũ văn	NGUYỄN TRẦN BẢO	PHI	Nam	17	8	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
79	THCS An Thới Đông	Ngũ văn	NGUYỄN PHẠM H KIM	PHỤNG	Nữ	22	9	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
80	THCS và THPT Thạnh An	Ngũ văn	TRẦN QUỲNH NGUYỄN	QUẾ	Nữ	26	10	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
81	THCS An Thới Đông	Ngũ văn	TRẦN NGUYỄN NỮ THỰC	QUYÊN	Nữ	25	6	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Vắng
82	THCS An Thới Đông	Ngũ văn	NGUYỄN ĐỖ NHƯ	SƯƠNG	Nữ	7	11	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
83	THCS và THPT Thạnh An	Ngũ văn	NGUYỄN LÊ MỸ	TÂM	Nữ	11	6	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
84	THCS An Thới Đông	Ngũ văn	TRẦN THỊ PHƯƠNG	THẢO	Nữ	23	4	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
85	THCS An Thới Đông	Ngũ văn	TRẦN THỊ THANH	THẢO	Nữ	17	4	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
86	THCS An Thới Đông	Ngũ văn	HÒ TRƯỜNG DIỆU	THẢO	Nữ	6	8	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
87	THCS Dơi Lầu	Ngũ văn	NGUYỄN THỊ THANH	THẢO	Nữ	24	4	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
88	THCS An Thới Đông	Ngũ văn	NGUYỄN VŨ PHƯƠNG	THI	Nữ	22	9	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
89	THCS Bình Khánh	Ngũ văn	NGUYỄN LÊ ANH	THI	Nữ	17	4	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
90	THCS Bình Khánh	Ngũ văn	CHÂU THỊ MAI	THI	Nữ	31	3	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
91	THCS An Thới Đông	Ngũ văn	NGUYỄN NGỌC ANH	THƯ	Nữ	30	6	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
92	THCS An Thới Đông	Ngũ văn	NGUYỄN NGỌC HOÀI	THƯƠNG	Nữ	5	9	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
93	THCS Long Hoà	Ngũ văn	NGUYỄN CAO NGỌC	THƯƠNG	Nữ	21	7	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
94	THCS An Thới Đông	Ngũ văn	VI THỊ NGỌC	TRÂM	Nữ	19	8	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
95	THCS An Thới Đông	Ngũ văn	HÒ NGỌC BẢO	TRÂM	Nữ	12	10	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
96	THCS Tam Thôn Hiệp	Ngũ văn	NGUYỄN THỊ BÍCH	TRÂM	Nữ	16	8	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
97	THCS Long Hoà	Ngũ văn	LÊ CAO PHƯƠNG	TRINH	Nữ	10	11	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
98	THCS Lý Nhơn	Ngũ văn	LÊ HUỲNH PHƯƠNG	TRINH	Nữ	22	5	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
99	THCS An Thới Đông	Ngũ văn	NGUYỄN THỊ CẨM	TÚ	Nữ	17	12	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
100	THCS Cần Thạnh	Ngũ văn	NGUYỄN THANH	TÚ	Nữ	22	2	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
101	THCS An Thới Đông	Ngũ văn	TRẦN THỊ BÍCH	TUYỀN	Nữ	28	7	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
102	THCS Long Hoà	Ngũ văn	NGUYỄN THANH	TUYỀN	Nữ	20	1	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải ba
103	THCS Long Hoà	Ngũ văn	PHAN THỊ BẢO	UYÊN	Nữ	22	10	2006	Vĩnh Long	Giải KK
104	THCS An Thới Đông	Ngũ văn	PHẠM TRẦN NHÃ	VI	Nữ	17	3	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
105	THCS Bình Khánh	Ngũ văn	TRẦN THẢO	VY	Nữ	6	5	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
106	THCS Long Hoà	Ngũ văn	TRƯƠNG THỊ KIM	XUÂN	Nữ	22	3	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK

107	THCS Long Hoà	Ngũ vắn	VÕ NHƯ	Ý	Nữ	11	5	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
108	THCS Tam Thôn Hiệp	Sinh học	LÊ VĂN ANH	BÁO	Nam	14	3	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
109	THCS Tam Thôn Hiệp	Sinh học	PHẠM NGỌC	HÙNG	Nam	13	12	2006	Đăk Lăc	Giải KK
110	THCS Lý Nhơn	Sinh học	CHÂU NGỌC THUÝ	LINH	Nữ	23	8	2006	Tiền Giang	H
111	THCS Tam Thôn Hiệp	Sinh học	DƯƠNG TRẦN NGỌC	NGÂN	Nữ	6	1	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
112	THCS Bình Khánh	Sinh học	TRẦN THỊ QUỲNH	NHƯ	Nữ	26	10	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
113	THCS Bình Khánh	Sinh học	ĐẶNG THANH	QUY	Nam	4	12	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
114	THCS Bình Khánh	Sinh học	NGUYỄN HUỲNH MINH	THẢO	Nữ	15	9	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
115	THCS Tam Thôn Hiệp	Sinh học	HUỲNH CHÍ	THIỆN	Nam	27	3	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
116	THCS Bình Khánh	Vật lý	ĐẶNG HOÀI	AN	Nam	14	7	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
117	THCS Long Hoà	Vật lý	HUỲNH ANH	ĐỨC	Nam	11	6	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
118	THCS Long Hoà	Vật lý	TRẦN HOÀI ANH	DƯƠNG	Nữ	13	8	2006	Ninh Thuận	Giải KK
119	THCS Long Hoà	Vật lý	NGÔ THỊ HỒNG	GÁM	Nữ	9	3	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
120	THCS Long Hoà	Vật lý	PHẠM LÊ LONG	KHÁNH	Nam	7	2	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
121	THCS Bình Khánh	Vật lý	PHẠM THỊ KIM	LÀI	Nữ	20	11	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
122	THCS Bình Khánh	Vật lý	HUỲNH NGỌC YẾN	LAN	Nữ	25	12	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
123	THCS Bình Khánh	Vật lý	NGUYỄN NGỌC GIÁNG	MY	Nữ	25	12	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
124	THCS Bình Khánh	Vật lý	NGUYỄN TRẦN NGỌC	NHƯ	Nữ	10	3	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
125	THCS Bình Khánh	Vật lý	TRẦN THỊ LINH	TÂM	Nữ	14	1	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
126	THCS và THPT Thạnh An	Vật lý	NGUYỄN TRẦN	THÁI	Nam	6	11	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
127	THCS và THPT Thạnh An	Vật lý	ĐẶNG THANH	THIỆN	Nam	17	8	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
128	THCS Long Hoà	Vật lý	NGUYỄN HOÀNG MINH	THƯ	Nữ	27	9	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
129	THCS Bình Khánh	Vật lý	NGUYỄN THỊ THANH	VÂN	Nữ	7	9	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
130	THCS Tam Thôn Hiệp	Tiếng Anh	TRẦN PHƯỚC	AN	Nam	13	6	2006	Lâm Đồng	H
131	THCS An Thới Đông	Tiếng Anh	TRẦN LÊ PHƯƠNG	ANH	Nữ	18	1	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
132	THCS An Thới Đông	Tiếng Anh	BÙI NGỌC TRÂM	ANH	Nữ	15	3	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
133	THCS Bình Khánh	Tiếng Anh	NGUYỄN NAM	ANH	Nam	12	8	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
134	THCS Cần Thạnh	Tiếng Anh	PHẠM QUỲNH	ANH	Nữ	8	6	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
135	THCS An Thới Đông	Tiếng Anh	NGUYỄN KHÁNH	ĐOAN	Nữ	20	12	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
136	THCS Cần Thạnh	Tiếng Anh	NGUYỄN VŨ HẢI	DƯƠNG	Nam	29	8	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
137	THCS Cần Thạnh	Tiếng Anh	DƯƠNG MAI	HÂN	Nữ	22	7	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
138	THCS Cần Thạnh	Tiếng Anh	VỊ THỊ THÚY	HÀNG	Nữ	7	12	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
139	THCS Bình Khánh	Tiếng Anh	TRẦN THANH	HOÀNG	Nam	16	7	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
140	THCS Bình Khánh	Tiếng Anh	NGUYỄN NHẬT	HUY	Nam	20	1	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
141	THCS Bình Khánh	Tiếng Anh	CHÂU TUẤN	KHANH	Nam	19	8	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
142	THCS Bình Khánh	Tiếng Anh	ĐỖ ĐĂNG	KHOA	Nam	8	3	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải ba
143	THCS Bình Khánh	Tiếng Anh	NGUYỄN HỒ ANH	KHÔI	Nam	24	12	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
144	THCS Tam Thôn Hiệp	Tiếng Anh	HỒ HUỲNH TRUNG	KIÊN	Nam	19	2	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H

145	THCS Cần Thạnh	Tiếng Anh	NGUYỄN TRUNG	KIÊN	Nam	24	1	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
146	THCS Bình Khánh	Tiếng Anh	VÕ NGỌC KHÁNH	LINH	Nữ	13	6	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
147	THCS Cần Thạnh	Tiếng Anh	ĐỖ HOÀNG	LONG	Nam	15	8	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
148	THCS Bình Khánh	Tiếng Anh	ĐINH KHẢI	MINH	Nam	16	9	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
149	THCS Bình Khánh	Tiếng Anh	TRẦN CÀNH NHẬT	MINH	Nam	3	2	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
150	THCS Long Hoà	Tiếng Anh	LÊ PHAN ANH	NGỌC	Nữ	2	11	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
151	THCS Tam Thôn Hiệp	Tiếng Anh	ĐOÀN TRẦN SƠN	NGUYỄN	Nam	1	1	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
152	THCS Cần Thạnh	Tiếng Anh	CAO LÊ HOÀNG	NGUYỄN	Nữ	7	10	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
153	THCS Cần Thạnh	Tiếng Anh	PHẠM THỊ MINH	NGUYỆT	Nữ	21	7	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
154	THCS Long Hoà	Tiếng Anh	NGUYỄN THANH	NHI	Nữ	10	4	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
155	THCS Cần Thạnh	Tiếng Anh	PHẠM HUỲNH YẾN	NHI	Nữ	1	1	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
156	THCS An Thới Đông	Tiếng Anh	NGUYỄN QUANG	NINH	Nam	5	2	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
157	THCS Bình Khánh	Tiếng Anh	NGUYỄN HUỲNH MINH	PHƯƠNG	Nữ	21	11	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
158	THCS Bình Khánh	Tiếng Anh	LÊ THỊ NAM	PHƯƠNG	Nữ	6	9	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
159	THCS Bình Khánh	Tiếng Anh	NGUYỄN ĐẶNG UYÊN	PHƯƠNG	Nữ	30	3	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
160	THCS Long Hoà	Tiếng Anh	NGUYỄN NGỌC DIỄM	QUỲNH	Nữ	7	2	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
161	THCS Cần Thạnh	Tiếng Anh	VÕ TÂN	SANG	Nam	9	11	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
162	THCS Bình Khánh	Tiếng Anh	LÊ ĐỖ MINH	THÀNH	Nam	23	9	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
163	THCS Bình Khánh	Tiếng Anh	NGUYỄN HUƠNG	THẢO	Nữ	1	12	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
164	THCS Cần Thạnh	Tiếng Anh	LÊ MINH	THIỆN	Nam	3	9	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
165	THCS Lý Nhơn	Tiếng Anh	NGUYỄN ANH	THƯ	Nữ	22	11	2006	Tiền Giang	H
166	THCS Bình Khánh	Tiếng Anh	ĐẶNG THUY	TRÂM	Nữ	3	3	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
167	THCS Cần Thạnh	Tiếng Anh	LÊ PHƯƠNG	TRÚC	Nữ	23	7	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
168	THCS Cần Thạnh	Tiếng Anh	NGUYỄN TRANG GIA	TUỆ	Nữ	3	10	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
169	THCS Bình Khánh	Tiếng Anh	NGUYỄN VŨ MINH	TUYỄN	Nam	4	10	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
170	THCS Bình Khánh	Tiếng Anh	NGUYỄN QUỐC	VINH	Nam	21	6	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
171	THCS Doi Lầu	Tin học	PHẠM NGỌC	DANH	Nam	5	4	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
172	THCS Doi Lầu	Tin học	LÊ THỊ NGỌC	HÀNG	Nữ	26	6	2006	Long An	Giải ba
173	THCS Tam Thôn Hiệp	Tin học	ĐỖ ĐỨC	HƯNG	Nam	22	12	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải ba
174	THCS Bình Khánh	Tin học	ĐẶNG QUỐC	HUY	Nam	15	4	2006	Bến Tre	Giải nhì
175	THCS Bình Khánh	Tin học	CHÂU VÕ NGUYỄN	KHA	Nam	26	9	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
176	THCS Tam Thôn Hiệp	Tin học	NGUYỄN TRÔNG	KHAI	Nam	30	7	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
177	THCS Bình Khánh	Tin học	NGUYỄN VŨ HOÀNG	LÂN	Nam	11	5	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải nhì
178	THCS Bình Khánh	Tin học	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	LINH	Nữ	3	12	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
179	THCS Doi Lầu	Tin học	VÕ HOÀI	NAM	Nam	21	5	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải ba
180	THCS Bình Khánh	Tin học	NGUYỄN THỊ THUY	NGUYỄN	Nữ	14	1	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải nhì
181	THCS Bình Khánh	Tin học	NGUYỄN HOÀNG	NHI	Nam	7	2	2006	Tây Ninh	Giải ba
182	THCS Doi Lầu	Tin học	VÕ THỊ HUỲNH	NHƯ	Nữ	16	8	2006	Long An	Giải KK

183	THCS Dơi Lầu	Tin học	NGUYỄN LÂM CHÍ	QUANG	Nam	19	10	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải ba
184	THCS Bình Khánh	Tin học	NGUYỄN KIM NHẬT	THẢO	Nữ	15	11	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
185	THCS Bình Khánh	Tin học	LÊ CHẤN	THIÊN	Nam	21	5	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải ba
186	THCS Dơi Lầu	Tin học	TRỊNH THANH	TÚ	Nam	26	3	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
187	THCS Dơi Lầu	Tin học	PHẠM THỊ MỸ	YÊN	Nữ	4	7	2006	Long An	Giải KK
188	THCS Tam Thôn Hiệp	Toán	KIỀU CHÍ	BẢO	Nam	11	9	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
189	THCS Lý Nhơn	Toán	ĐÌNH HẢI	ĐĂNG	Nam	4	2	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
190	THCS Long Hoà	Toán	NGUYỄN HOÀNG	DANH	Nam	23	3	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
191	THCS Cần Thạnh	Toán	BÙI THÀNH	ĐẠT	Nam	18	10	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải nhì
192	THCS Dơi Lầu	Toán	TRẦN THỊ THÚY	DIỄM	Nữ	26	4	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
193	THCS Tam Thôn Hiệp	Toán	DƯƠNG THÀNH	ĐÔNG	Nam	7	10	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
194	THCS An Thới Đông	Toán	NGÔ THANH	DUY	Nam	24	6	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
195	THCS Cần Thạnh	Toán	PHẠM TRẦN HOÀNG	HIỆP	Nam	13	10	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
196	THCS Bình Khánh	Toán	HỒ HUY	KHÁNH	Nam	3	9	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải ba
197	THCS Cần Thạnh	Toán	TRẦN HỒNG	LINH	Nữ	27	1	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
198	THCS Cần Thạnh	Toán	ĐOÀN NGUYỄN THÁI	LỘC	Nam	16	5	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
199	THCS Bình Khánh	Toán	NGUYỄN KHẮC	NAM	Nam	3	7	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
200	THCS An Thới Đông	Toán	TRẦN NGỌC KIM	NGÂN	Nữ	1	1	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
201	THCS Long Hoà	Toán	TRẦN THỊ THANH	NGÂN	Nữ	23	3	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
202	THCS Tam Thôn Hiệp	Toán	NGUYỄN TRẦN YẾN	NGỌC	Nữ	25	8	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
203	THCS Bình Khánh	Toán	LÊ HOÀNG	PHÚC	Nam	20	11	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải KK
204	THCS Bình Khánh	Toán	PHẠM KIẾN	QUỐC	Nam	13	1	2006	Tp. Hồ Chí Minh	Giải ba
205	THCS Dơi Lầu	Toán	BÙI TRẦN TẤN	TÀI	Nam	17	1	2006	Long An	H
206	THCS Long Hoà	Toán	LÊ PHÚC	THỊNH	Nam	29	11	2006	Quảng Ngãi	H
207	THCS An Thới Đông	Toán	HUỲNH THỊ PHÚ	THỌ	Nữ	6	12	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
208	THCS Tam Thôn Hiệp	Toán	TRƯƠNG NGỌC BÍCH	TRÂM	Nữ	22	12	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
209	THCS Tam Thôn Hiệp	Toán	QUANG HOÀI BẢO	TRÂN	Nữ	27	4	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H
210	THCS An Thới Đông	Toán	NGUYỄN LÊ PHƯƠNG	TRINH	Nữ	11	8	2006	Tp. Hồ Chí Minh	H